

Bản án số: 145/2023/HSST  
Ngày: 20/12/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Trang và ông Nguyễn Hiếu Luân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thị Hà - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường Tín - thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín – TP Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Tín - TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2023/TLST-HS ngày 21/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2023/QĐXXST-HS ngày 06/12/2023 đối với bị cáo:

**TRẦN VĂN B**, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Thôn M, xã P, huyện T, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Lương Thị N; Con: có 04 con (Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2023); Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 107/2019/HS-ST Tòa án nhân dân huyện T xử phạt Trần Văn B 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/10/2021)

Nhân thân: Ngày 27/6/2011, bị UBND áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số IV xã Yên Bài, huyện Ba Vì, TP Hà Nội, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2023 đến nay (Có mặt tại phiên tòa)

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1990; Trú tại: Xã P huyện T, TP Hà Nội (Vắng mặt)

\* Người chứng kiến: Ông **Dương Văn C**, sinh năm 1981; Trú tại: Thôn M, xã P, huyện T, TP Hà Nội (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 23/9/2023, Trần Văn B đi bộ từ nhà đến đoạn đường đê thuộc địa phận xã Chương Dương, huyện T, TP. Hà Nội với mục đích mua ma túy Heroine về bán kiếm lời. Khi đến nơi, B gặp một người đàn ông không quen biết, bịt khẩu trang, đội mũ bảo hiểm, đi xe mô tô Honda không rõ biển kiểm soát thấy giống người bán ma túy nên B nói “Để cho em 5.000.000 đồng” (ý B hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy Heroine), người đàn ông đồng ý và cầm tiền rồi đưa cho B 01 gói nilong màu đen buộc chun màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng. Biết là ma túy Heroine nên B cầm rồi đi về nhà về nhà dùng dao lam nhãn hiệu CROMA, cắt giấy ô ly đã chuẩn bị sẵn thành 10 mảnh nhỏ. Sau đó, B dùng dao lam cắt số ma túy thành 03 phần, một phần B chia thành 05 mảnh nhỏ rồi lấy 05 mảnh giấy ô ly gói thành 05 gói nhỏ và cất vào trong túi quần; một phần ma túy B gói vào 01 tờ giấy lịch; phần còn lại B gói vào túi nilong màu đen rồi cất 02 gói ma túy cùng 05 mảnh giấy vào khe đệm trong phòng ngủ của B. Khoảng 20 giờ ngày 25/09/2023, khi B đang ở nhà thì Nguyễn Văn L đi đến gọi “anh B ơi”, B đi ra và nói “Bảo gì đấy”, L nói “để cho em một trăm”, B biết L hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy heroin nên B lấy 01 gói giấy chứa ma túy Heroine trong túi quần phía trước bên phải cầm trên tay để đưa cho L nhưng chưa kịp đưa ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện T gồm Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy phối hợp Công an xã P bắt quả tang, thu giữ: Tại tay phải của B 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì (ký hiệu M1); Tại túi quần phía trước bên trái

B đang mặc có 04 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng, B khai là ma túy Heroine, tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì (ký hiệu M2). Thu giữ tại tay phải của L có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám xét nơi ở của Trần Văn B tại thôn M, xã P, huyện T, TP. Hà Nội. Qua khám xét đã phát hiện và thu giữ: Tại dưới đệm giường phòng ngủ của nhà Trần Văn B 01 dao lam nhãn hiệu CROMA; 01 mảnh giấy kích thước (18 x 12) cm bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 gói nilong màu đen, buộc chun màu xanh, bên trong có 01 gói nilong màu trắng chứa chất bột màu trắng, (B khai là ma túy Heroine) được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín (ký hiệu K) và 05 mảnh giấy kích thước (5x5)cm.

Ngày 25/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ của Trần Văn B. Tại Bản kết luận giám định số 6530 ngày 03/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại ma túy Heroin, khối lượng: 0,067 gam.

- Mẫu ký hiệu M2: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy đều là ma túy loại ma túy Heroin, khối lượng: 0,216 gam.

- Mẫu ký hiệu K:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 mảnh giấy kích thước (18x12) cm là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,915 gam.

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng (bọc ngoài bằng nilong màu đen) là ma túy loại Heroin, khối lượng: 2,624 gam.

+ 01 dao lam nhãn hiệu CROMA có dính ma túy loại Heroin

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKSTT ngày 21 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Trần Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 04 năm - 04 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam (25/9/2023)

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu M1)

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu M2)

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine và dao lan nhãn hiệu CROMA, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu K)

+ 05 (năm) mảnh giấy kích thước khoảng 5x5cm chưa qua sử dụng

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Về chứng cứ định tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định: Ngày 23/9/2023, Trần Văn B đi đến khu vực đường đô thuộc địa phận xã Chương Dương, huyện T, TP. Hà Nội mua của 01 người đàn ông không quen biết 5.000.000 đồng được 3,822gam ma túy Heroin mục đích để bán lại kiếm lời. Số ma túy này được B chia thành nhiều phần khác nhau gồm 05 gói giấy tổng khối lượng 0,283 gam heroine; 01 gói giấy khối lượng 0,915 gam heroine; 01 túi nilong khối lượng 2,624 gam heroine, tất cả được B cất giấu tại khe đệm trong phòng ngủ. Khoảng 20 giờ ngày 25/9/2023, tại trước cửa nhà ở thôn M, xã P, huyện T, TP. Hà Nội, Trần Văn B có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine khối lượng 0,067 gam cho Nguyễn Văn L nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật. Quá trình khám xét thu giữ của B 3,755 gam ma túy heroine mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án, do đó

hành vi của Trần Văn B đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3]** Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên pháp luật, nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý nghiêm khắc với loại tội này. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm đến cùng gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

**[4]** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị Toà án xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong án phạt tù ngày 14/10/2021 chưa được xoá án tích nay tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự

**[4]** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[5]** Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự người phạm tội có thể bị phạt tiền, tuy nhiên cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[6]** Về vật chứng, xử lý vật chứng:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu M1) là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu M2), tịch thu tiêu huỷ

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine và dao lan nhãn hiệu CROMA, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu K) không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu huỷ

+ 05 (năm) mảnh giấy kích thước khoảng 5x5cm không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ

+ Số tiền 100.000 đồng là tiền Nguyễn Văn L dùng để mua ma túy của B nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

**[7] Về các vấn đề khác:**

Về nguồn gốc ma túy thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Trần Văn B ngày 23/9/2023, B khai mua của người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể tại đường quê thuộc địa phận xã Chương Dương, huyện T, TP. Hà Nội. Ngoài lời khai của B thì không có tài liệu nào khác chứng minh nên không có cơ sở để điều tra xử lý là có căn cứ

Đối với Nguyễn Văn L là người hỏi mua ma túy của Trần Văn B với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp đưa tiền và chưa nhận được ma túy. Mặt khác, L chưa có tiền án, tiền sự về ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với L là có căn cứ

**[8] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[9] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; 136; 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2/ Về hình phạt:** Xử phạt: Trần Văn B 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 25/9/2023)

**3/Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu M1)

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu M2)

+ 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy Heroine và dao lan nhãn hiệu CROMA, bên ngoài có chữ ký của Trần Văn B, giám định viên, cán bộ niêm phong (Ký hiệu K)

+ 05 (năm) mảnh giấy kích thước khoảng 5x5cm chưa qua sử dụng

(Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/11/2023)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng

(Số tiền trên hiện đang lưu giữ tại kho bạc Nhà nước huyện T, uỷ nhiệm chi ngày 30/11/2023)

**4/ Về án phí:** Bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5/Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- CQ CSĐT CA huyện T;
- CQ THAHS CA huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Lan Hương**